TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ R** **TỈNH K**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 194/2024/HS-ST
Ngày 26 – 8 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ R, TỈNH K

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Chí L**

Bà **Chung Kim S**

Bà **Hà Thị Th**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Ư** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên toà: Ông **Trần Thanh Ph** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 213/2024/TLST-HS ngày 02/8/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 220/2024/QĐXXST-HS ngày 12/8/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn T,** sinh ngày 20/01/2001 tại thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang; Nơi đăng ký thường trú: Ấp Bào Trâm, xã Nam Yên, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở: Số 60/57Đ đường Nguyễn Văn Kiến, phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá (học vấn): 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Danh Luận và bà Phạm Thị Đầy; có vợ Nguyễn Kim Ngọc (đã ly hôn).

*** Tiền án, tiền sự:** Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/5/2024, đến ngày 15/5/2024 được áp biện pháp ngăn chặn cấm khỏi nơi cư trú đến nay. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại số 60/57Đ đường Nguyễn Văn Kiến, phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người chứng kiến: Ông **Tăng V**, sinh năm 1965 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 342/20 đường Ngô Quyền, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 00 giờ 30 phút ngày 06 tháng 04 năm 2024, tại trước nhà số C2 Căn 81A, đường Lạc Hồng, phường Vĩnh lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Rạch Giá kết hợp cùng Công an phường Vĩnh Lạc bắt quả tang Phạm Văn T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trong túi quần phía trước bên phải T đang mặc: 01 (một) vỏ gói thuốc lá hiệu HERO, bên trong có chứa 01 (một) bịch nylon trong suốt có rãnh gài viền màu xanh, bên trong có chứa các hạt chất rắn màu trắng, không đồng nhất, T khai nhận là loại ma túy Khay.

Quá trình điều tra, Phạm Văn T khai nhận: T bắt đầu sử dụng ma túy vào khoảng tháng 06 năm 2023. Thông qua bạn bè ngoài xã hội không rõ nhân thân T biết được có người đàn ông tên Đạt bán ma túy ở khu vực Cầu Số Một, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá, Kiên Giang. Vào tối ngày 05/05/2024, T một mình thuê xe ôm đến địa điểm nói trên để tìm Đạt mua ma túy. Khi gặp, T đã mua của Đạt 01 (một) bịch ma túy khay với giá 1.600.000 đồng. Sau khi mua ma túy, T đón xe ôm đến khu vực đường Lạc Hồng, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá rồi đi bộ tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 06/05/2024, khi T đi đến số C2 Căn 81A, đường Lạc Hồng thì bị lực lượng Công an bắt quả tang thu giữ bịch ma túy T vừa mua.

Ngày 14/5/2024, Phạm Văn T bị khởi tố, cấm đi khỏi nới cư trú để điều tra.

*** Việc thu giữ tài liệu, đồ vật:**

- 01 (một) vỏ gói thuốc lá hiệu HERO, bên trong có chứa 01 (một) bịch nylon trong suốt có rãnh gài viền màu xanh, bên trong có chứa các hạt chất rắn màu trắng, không đồng nhất.

*** Tại Bản kết luận giám định số 432/KL-KTHS ngày 12/5/2024 của Phòng KTHS Công an tỉnh Kiên Giang** kết luận:

- Các hạt chất rắn, màu trắng, không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon trong suốt có rãnh gài viền màu xanh được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Ketamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 1,4932 gam.

Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục III, STT 50, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/08/2022 của Chính phủ.

Tại Bản cáo trạng số 226/CT-VKS ngày 30/7/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị:

- Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn T mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

- Hình phạt bổ sung: Không đề nghị do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong, bên ngoài ghi niêm phong mẫu vật vụ số: 434/2024 ngày 13/05/2024.

- 01 (một) vỏ gói thuốc lá, nhãn hiệu HERO, đã qua sử dụng.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 134/QĐ-VKS ngày 30/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá.

Tại phiên tòa bị cáo thống nhất với kết luận giám định số: 432/KL-KTHS ngày 12/5/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi và Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại phần lời nói sau cùng bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, nhận thức được hành vi của bị cáo là sai trái, mong được xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về xã hội làm ăn lương thiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình tiến hành tố tụng và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn T khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đúng với nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Cụ thể: Vào lúc 00 giờ 30 phút ngày 06 tháng 04

năm 2024, tại trước nhà số C2 Căn 81A, đường Lạc Hồng, phường Vĩnh lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, Phạm Văn T bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Rạch Giá kết hợp cùng Công an phường Vĩnh Lạc bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ của T 01 (một) bịch nylon ma túy, qua giám định là chất ma túy loại Ketamine, có khối lượng là 1,4932 gam.

Xét thấy lời khai nhận của bị cáo về hành vi và các tình tiết của vụ án là phù hợp với lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ được, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Theo đó, hành vi của bị cáo Phạm Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự: *"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm; điểm g: Các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng từ 01 gam đến dưới 20 gam"*. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo với tội danh và Điều luật viện dẫn trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự để nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người, an ninh trật tự, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Tuy nhiên bị cáo vẫn phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp nên cần thiết phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả bị cáo đã gây ra, để giáo dục, cải tạo bị cáo và đảm bảo được tính phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Văn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Phạm Văn T đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải nên có căn cứ cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo T chưa có tiền án, tiền sự được xem là có nhân thân tốt, đây là tình tiết cần được xem xét khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

Từ những phân tích nêu trên, sau khi nghị án Hội đồng xét xử thống nhất xử phạt bị cáo Phạm Văn T hình phạt tù có thời hạn, giam giữ bị cáo trong một

thời gian nhất định để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong, bên ngoài ghi niêm phong mẫu vật vụ số: 434/2024 ngày 13/05/2024.

- 01 (một) vỏ gói thuốc lá, nhãn hiệu HERO, đã qua sử dụng.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 134/QĐ-VKS ngày 30/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá.

[7] Về các vấn đề khác của vụ án: Đối với người tên Đạt bán ma túy cho Phạm Văn T hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

[8] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 01 (một) năm tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 06/5/2024 đến ngày 15/5/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong, bên ngoài ghi niêm phong mẫu vật vụ số: 434/2024 ngày 13/05/2024.

- 01 (một) vỏ gói thuốc lá, nhãn hiệu HERO, đã qua sử dụng.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 134/QĐ-VKS ngày 30/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá.

3. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội; Buộc bị cáo Phạm Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26/8/2024).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND Tp. Rạch Giá;
- Chi cục THA dân sự Tp.Rạch Giá;
- Công An Tp. Rạch Giá;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

BÙI CHÍ LINH